

Số: 43/2019/QĐST- HNGĐ

Tam Dương, ngày 03 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019 việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Thị Bích Đ, sinh năm 1996;

Địa chỉ cư trú: Thôn H S, xã N S, huyện S S, thành phố Hà Nội.

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1997

Địa chỉ cư trú: Thôn V Gi, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Bùi Thị Bích Đ và anh Phạm Văn H thể hiện trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T D lập ngày 25 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được Tòa chấp nhận.

[2] Do các bên không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản nên Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Các bên thỏa thuận chị Bùi Thị Bích Đ chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Bích Đ và anh Phạm Văn H.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị Bích Đ được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Hồng Phong, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2018. Anh Phạm Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về công sức và đất canh tác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Bích Đ chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0002682 ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T D, chị Bùi Thị Bích Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T D;
- Chi cục THADS huyện T D;
- UBND xã V H;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Ngọc